

Số: 555 /QĐ-UBND

Đức Phổ, ngày 26 tháng 02 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phân bổ biên chế công chức hành chính năm 2014

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn Quyết định số 45/2008/QĐ-UBND ngày 31/3/2008 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc quy định cơ cấu các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện Đức Phổ;

Căn cứ Quyết định số 392/QĐ-UBND ngày 13/3/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao biên chế công chức năm 2013 cho cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Quảng Ngãi;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 18/TTr-PNV ngày 08/02/2014 và trên cơ sở thống nhất của tập thể lãnh đạo UBND huyện tại cuộc họp ngày 21/02/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ 89 biên chế công chức hành chính và 02 chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ cho các cơ quan hành chính thuộc Ủy ban nhân dân huyện Đức Phổ, năm 2014 (có bảng phân bổ biên chế kèm theo).

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn căn cứ biên chế công chức hành chính được phân bổ và chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ để sắp xếp, bố trí công chức và người lao động hợp đồng theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Lưu VT. *Dica*



Lê Văn Mùi



BẢNG PHÂN BỐ
BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC HÀNH CHÍNH NĂM 2014
(Kèm theo Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 26/02/2014
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đức Phổ)

TT	Tên cơ quan	Biên chế giao năm 2013	Biên chế giao năm 2014	Tăng giảm so với 2013
1	Thường trực Hội đồng nhân dân huyện	2	2	
2	Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện	4	4	
3	Văn phòng HĐND và UBND huyện	16	17	+1
4	Phòng Nội vụ	7	7	
5	Thanh tra	5	5	
6	Phòng Tài nguyên và Môi trường	9	9	
7	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	6	6	
8	Phòng Tư pháp	4	4	
9	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	8	8	
10	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	9	9	
11	Phòng Y tế	3	3	
12	Phòng Tài chính - Kế hoạch	10	9	-1
13	Phòng Giáo dục và Đào tạo	3	3	
14	Phòng Văn hoá và Thông tin	3	3	
	TỔNG CỘNG:	89	89	00

* **Ghi chú:** Hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ hiện có 02 người, phân bổ như sau:

- Văn phòng HĐND và UBND huyện: 01 người;
- Phòng Văn hoá và Thông tin huyện: 01 người.